

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 279/2017/HSST
Ngày: 31-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Cải
2. Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Bà Mai Bích Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 282/2017/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 282/2017/QĐ-HSST ngày 11-8-2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Đình Th - sinh năm 1976

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 3/19 đường ĐTN, phường ĐTN, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 03/12;

Con ông: Lý Đình K và bà: Vũ Thị C (đều đã chết);

Vợ: Trần Thị Bích L - sinh năm 1981;

Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2004;

Tiền án:

- Ngày 11-9-2006, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chưa được xóa án tích);

- Ngày 21-7-2015, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” (chưa được xóa án tích);

Tiền sự:

- Ngày 08-02-2017, Công an phường Trần Đăng Ninh xử phạt hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi “Gây mất trật tự khu dân cư”;
- Ngày 22-02-2017, Công an phường Ngô Quyền xử phạt hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi “Gây mất trật tự trụ sở cơ quan”;
- Ngày 26-02-2017, Công an phường Trần Đăng Ninh xử phạt hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi “Gây mất trật tự trụ sở cơ quan”;
- Ngày 27-4-2017, Công an phường Cửa Bắc xử phạt hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”;

Nhân thân:

- Ngày 20-01-1994, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Hà xử phạt 30 tháng tù về các tội “Trộm cắp tài sản công dân”, “Công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân” và “Gây rối trật tự công cộng” (đã được xóa án tích);
- Ngày 13-5-1998, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” (đã được xóa án tích);
- Ngày 16-02-2000, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” (đã được xóa án tích);

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24-4-2017, sau chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Chị Trần Thị Bích L - sinh năm 1981

Nơi cư trú: 3/19 đường ĐTN, phường TĐN, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (có mặt đến kết thúc phần xét hỏi).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định (có mặt).

Người bị hại: Chị Lê Thị Thu H - sinh năm 1991

Nơi cư trú: Số 20/19 đường ĐTN, phường TĐN, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Đình Th và chị Lê Thị Thu H là hàng xóm sống cùng khu phố với nhau. Khoảng 10 giờ ngày 24-4-2017, Lý Đình Th vào trong nhà của chị H, lúc này chị H đang bế con ngồi tại phòng khách. Th rút từ trong người ra chiếc bật lửa hình khẩu súng côn và quát yêu cầu chị H phải đưa tiền. Chị H sợ hãi bế con chạy vào phòng ngủ tại tầng một chốt cửa lại, rồi lấy điện thoại hiệu Samsung Galaxy Note II gọi điện cho chồng là anh Nguyễn Đức Ch về giải quyết sự việc. Sau khi gọi điện thoại xong, chị H để chiếc điện thoại trên tại mép cửa sổ phòng ngủ và đứng lùi vào phía trong phòng. Lúc này Th đi xuống bếp nhà chị H lấy 02 con dao bằng

Inox dài khoảng 35cm, 01 búa đinh dài 35cm, 01 búa đập đá dài 35cm cầm ở hai tay rồi đi ra phía ngoài. Th phát hiện chiếc điện thoại của chị H để tại cửa sổ, Th đã dùng tay phải lấy chiếc điện thoại. Chị H nắm lấy chiếc điện thoại và giằng lại thì Th liền vung dao lên và đe dọa nếu chị H không bỏ ra sẽ chém chết, chị H sợ hãi đã bỏ tay ra. Th bỏ điện thoại vào túi quần thì lúc này, bà Nguyễn Thị Minh T (mẹ đẻ chị H) đi xuống từ tầng hai thấy Th trên tay cầm dao và búa, bà T đã đuổi Th ra nhưng Th vẫn tiếp tục chửi bới. Thấy vậy, bà T đã chạy lên ban công tầng hai và hô hoán mọi người đến giúp đỡ. Lợi dụng lúc Th định đuổi theo bà T, chị H đã mở cửa phòng ngủ chạy ra ngoài ngõ thì gặp bà Nguyễn Thị H và bà Phạm Thị O (là hàng xóm) đang đứng tại đó. Chị H hô hoán kêu cứu thì Th chạy từ trong nhà chị H đi ra, trên tay vẫn cầm dao khua khoắng dọa mọi người tránh ra, nếu không sẽ chém chết. Ngay lúc này, đồng chí Phạm Văn H là cảnh sát khu vực tại địa bàn - Công an phường TĐN cùng anh Nguyễn Đức Ch đã có mặt không chế và bắt giữ Th; thu giữ trên tay Th 02 con dao bằng inox, 01 búa đinh, 01 búa đập đá; thu giữ trong túi quần Th 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note II và 01 bật lửa hình súng côn. Sau đó anh H đã đưa Th cùng tang vật về Công an phường TĐN lập biên bản phạm pháp quả tang theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Đình Th đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Nam Định đã định giá xác định giá trị chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy Note II là 1.500.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định đã trả lại chiếc điện thoại cho chị Lê Thị Thu H. Chị H đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác.

Quá trình điều tra xác minh, Lý Đình Th có tiền sử về bệnh tâm thần “Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng ma túy” nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định tâm thần đối với Th. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 181/KLGD ngày 13-6-2017 kết luận: Tại thời điểm phạm tội ngày 24-4-2017 và tại thời điểm giám định bị cáo Lý Đình Th hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bản cáo trạng số 293/QĐ-KSĐT ngày 03-8-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Lý Đình Th về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lý Đình Th khai: Do sức khỏe của bị cáo nên bị cáo có lúc nhớ, có lúc quên sự việc đã xảy ra. Ngày 24-4-2017, bị cáo có mang theo trong người chiếc bật lửa hình khẩu súng vào nhà chị H rồi chốt cổng lại nhưng không nhớ mục đích vào nhà chị H làm gì. Khi bị cáo vào thì chị H sợ hãi bế con chạy vào trong phòng chốt cửa lại, bị cáo xuống bếp nhà chị H lấy 02 con dao và 02 búa đinh và búa đập đá, khi quay trở ra thấy chị H để điện thoại di động ở cửa sổ, bị cáo có vung dao lên và chửi chị H và lấy được chiếc điện thoại của chị H. Trong nhà chị H còn có mẹ chị H và một người nữa. Khi bị cáo đi ra ngoài cửa thì chồng chị H và Công an khu vực đến bắt bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo là chị Trần Thị Bích L trình bày: Bị cáo có tiền sử bệnh tâm thần do sử dụng ma túy; ngày 24-4-2017 chị không chứng kiến sự việc nên không có ý kiến gì.

Người bị hại là chị Lê Thị Thu H trình bày: Ngày 24-4-2017, chị đang bế con nhỏ ở phòng khách thì Th đi vào và chốt cổng lại, khi vào nhà Th lớn tiếng chửi bới và cầm một vật chị không nhìn rõ hình dạng vung lên, làm chị sợ hãi bế con vào phòng chốt cửa lại và đặt con xuống giường. Th đã đi xuống gian bếp nhà chị H lấy 02 con dao và 02 búa (01 búa đinh và 01 búa đập đá), khi đi qua cửa sổ phòng chị, Th vớ tay lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung chị để trên cửa sổ, khi chị giằng lại thì bị Th vung dao và chửi chị, đe dọa sẽ chém chết nên chị sợ hãi phải bỏ tay để cho Th lấy điện thoại. Sau đó Th đi ra ngoài thì bị chồng chị cùng Công an khu vực và người dân bắt giữ. Chị đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo có ý kiến: Không đồng tình với lời khai của người bị hại và cho rằng việc người bào chữa cho bị cáo không tham gia xét hỏi là không bào chữa cho bị cáo nên không tiếp tục tham dự phiên tòa sau khi Hội đồng xét xử kết thúc phần xét hỏi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 133, điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã thu giữ.

Người bào chữa cho bị cáo là bà Đinh Thị Thanh Tâm trình bày lời bào chữa: Không có ý kiến gì về việc truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 133, điểm n, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo bào chữa bổ sung: Lời khai của người bị hại là không chính xác vì khi bị bắt giữ thì bị cáo không cầm dao và búa ở tay mà để ở yên xe trong nhà chị H, tại cơ quan điều tra chị H khai đang bế con, do đó không giằng lại điện thoại được. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là đúng vì ra phiên tòa bị cáo mới nhớ ra sự việc, bị cáo không có ý định cướp tài sản của chị H. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lý Đình Th không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

Mặc dù tại phiên tòa, bị cáo khai và bào chữa không nhớ toàn bộ diễn biến xảy ra khi bị cáo vào nhà chị H và không có ý định cướp tài sản, khi bị bắt thì bị cáo không cầm dao và búa; bị cáo khai có chữ bới chị H, có lấy 02 dao và 02 búa ở bếp nhà chị H, khi thấy chiếc điện thoại chị H để ở cửa sổ, bị cáo vung dao lên đe dọa chị H để lấy chiếc điện thoại và chị H không giằng lại. Nhưng căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, người làm chứng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo đã có hành vi dùng dao và búa đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc với chị H để chiếm đoạt tài sản, chị H đang giữ tài sản nhưng lâm vào tình trạng không thể chống cự được nên phải để cho bị cáo chiếm đoạt tài sản; hành vi khách quan của bị cáo thể hiện ý chí chủ quan của bị cáo là cố ý. Bị cáo khai là dao, búa bị cáo không cầm trên tay khi bị bắt giữ nhưng bị cáo thừa nhận có sử dụng các vật dụng này để đe dọa chị H, lời khai người bị hại, người làm chứng đều xác định khi bị bắt giữ thì bị cáo vẫn đang cầm dao, búa trên tay. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị H là 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note II có giá trị 1.500.000 đồng. Bị cáo đã được Viện giám định pháp y tâm thần trung ương kết luận tại thời điểm phạm tội, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, vì vậy bị cáo phạm tội trong khi có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại điều 133 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, bị cáo đã dùng dao, búa vào việc thực hiện hành vi phạm tội là thuộc trường hợp sử dụng phương tiện nguy hiểm; do đó bị cáo phải chịu tình tiết định khung quy định tại các điểm c, d khoản 2 điều 133 của Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Lê Thị Thu H đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 bật lửa hình súng côn, 02 con dao bằng inox, 02 búa đều là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội; người bị hại đề nghị không nhận lại dao và búa nên tất cả tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Lý Đình Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Đình Th phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 133, điểm n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lý Đình Th 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 24-4-2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa hình súng côn, 02 con dao inox, 01 búa đinh và 01 búa đập đá (Chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 27-7-2017).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lý Đình Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lý Đình Th, người bào chữa cho bị cáo là bà Đinh Thị Thanh Tâm, người bị hại là chị Lê Thị Thu H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo là chị Trần Thị Bích L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Tp. Nam Định (02 bản);
- Công an Tp. Nam Định;
- Chi cục THADS Tp. Nam Định;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diện